

BÀI GIẢNG ĐẶC BIỆT VỀ PHÁP LUẬT ĐỜI SỐNG CHO NGƯỜI NHẬP CỬ

LÀM VIỆC TẠI HÀN QUỐC !



BÀI GIẢNG ĐẶC BIỆT VỀ PHÁP LUẬT ĐỜI SỐNG CHO NGƯỜI NHẬP CỬ

LÀM VIỆC TẠI HÀN QUỐC !

BÀI GIẢNG ĐẶC BIỆT VỀ PHÁP LUẬT ĐỜI SỐNG CHO NGƯỜI NHẬP CỬ

LÀM VIỆC TẠI HÀN QUỐC !

In ấn tháng 4 năm 2020 Phát hành tháng 4 năm 2020

Nơi phát hành **Bộ phận chính sách bảo hộ Cục chính sách phòng chống tội phạm Bộ tư pháp**
Khu 1 Gwacheon Government Complex Kwanmun-ro 47 Gwacheon-si Gyeonggi-do
<http://www.moj.go.kr> 02-2110-3314

Thành viên đóng góp Bosun Choi (Chuyên gia nghiên cứu, Trung tâm Giáo dục Pháp luật)
Dahye Yoo (Chuyên gia đào tạo pháp luật, Trung tâm Giáo dục Pháp luật)

Cơ quan giám định Bộ Tư Pháp Phòng chính sách xuất nhập cảnh người nước ngoài

Thiết kế • in thiết kế trang(02-2285-5278)

M ụ c l ự c

PART 1	Hợp đồng lao động	02
	Người lao động là ai? Bản hợp đồng lao động <small>Tìm hiểu thêm</small> Nội dung của bản hợp đồng lao động	
PART 2	Chế độ cấp phép tuyển dụng	04
	Chế độ cấp phép tuyển dụng là gì? Thời gian lao động Thay đổi nơi làm việc	
PART 3	Thời gian làm việc và nghỉ ngơi	05
	Thời gian làm việc Ngày nghỉ Nghỉ phép <small>Tìm hiểu thêm</small> Bảo hộ lao động nữ giới	
PART 4	Việc chậm thanh toán tiền lương (Khi không nhận được lương)	07
	Tiền lương là gì? Thời hạn yêu cầu đối với việc bị chậm thanh toán tiền lương Phương pháp khai báo việc bị chậm thanh toán tiền lương	
PART 5	Bảo hiểm bồi thường tai nạn công nghiệp (Bị tai nạn khi làm việc)	08
	Bảo hiểm bồi thường tai nạn công nghiệp là gì? Phương pháp đăng ký bảo hiểm bồi thường tai nạn công nghiệp	
PART 6	Cơ quan có thể nhận hỗ trợ	09

Hợp đồng lao động

Người lao động là ai ?

- Người lao động là người với mục đích lấy tiền lương không ngoại trừ bất kì lĩnh vực nghề nghiệp nào như bằng cách tự kinh doanh hoặc cung cấp sức lao động cho nơi làm việc.
- Người làm việc theo giờ hay người chỉ làm việc một ngày thôi cũng là người lao động.

Bản hợp đồng lao động

- Bản hợp đồng lao động là biên bản ghi nội dung hợp đồng lao động.
- Người lao động nhất định phải viết hợp đồng lao động.
 - Có thể yêu cầu lương, tiền thôi việc và phụ cấp khác, phí điều trị trong lúc làm việc xảy ra tai nạn hay mắc bệnh nặng.



Tìm hiểu thêm Nội dung của bản hợp đồng lao động

- Tên chủ lao động • Địa chỉ
- số điện thoại • mã số đăng ký kinh doanh
- Họ tên người lao động • ngày tháng năm sinh • địa chỉ
- Thời gian hợp đồng lao động
- Địa điểm làm việc và nội dung công việc
- Thời gian làm việc và thời gian nghỉ ngơi
- Ngày nghỉ
- Lương • ngày cấp lương • Cách cấp lương
- Có cấp ăn ở hay không và nội dung đó

표준근로계약서
Standard Labor Contract

이해 당사자는 다음과 같이 근로계약을 체결하고 이를 성실히 이행할 것을 약정한다.
The following parties to the contract agree to fully comply with the terms of the contract stated herein after.

당업자명 Name of the enterprise

사용자 Employer	소재지 Location of the enterprise	전화번호 Phone number
이름 Name of the employer	사업자등록번호 (주민등록번호) Identification number	

근로자
Employee

이름 Name of the employee	생년월일 Birthdate
본국주소 Address/Home Country	

신규 또는 재입국자: ()개월
 - 사업장명: 년 월 일 ~ 년 월 일
 - 수습기간: [] (월) 중 입국일부터 []개월 []개월 []개월 []개월 []개월
 ※ 수습 기간에 근무하면서 입국한 지 1년 이내, 외국인근로자의 고용 등에 관한 법률 제 18조의4제1항에 따라 재입국(상업재입국)된 경우는 입국하여 근무한 시작일로부터 기함함.
 Newcomers or Re-entering employee: () months
 - Probation period: [] included (for [] 1 month [] 2 months [] 3 months from entry date " or specify other: [] Not included.
 ※ The employment term for newcomers and re-entering employees will begin on their date of arrival in Korea, while the employment of those who re-entered through the committed work system will commence on their first day of work as stipulated in Article 18-4 (1) of Act on Foreign Workers Employment, etc.

1. 근로계약기간
Term of Labor

2. 근로장소
Place of employment

3. 업무내용
Description of work

4. 근로시간
Working hours

5. 휴게시간
Necess hours

6. 휴일
Holidays

7. 임금
Payment

8. 임금지급일
Payment date

9. 지급방법
Payment methods

10. 숙식제공
Accommodations and Meals

11. 사용자와 근로자는 각자가 근로계약, 취업규칙, 단체협약을 지키고 성실하게 이행하여야 한다.
Both employees and employers shall comply with collective agreements, rules of employment, and terms of labor contracts and be obliged to fulfill them in good faith.

12. 이 계약에서 정하지 않은 사항은 「근로기준법」에서 정하는 바에 따른다.
Other matters not regulated in this contract will follow provisions of the Labor Standards Act.

13. 이 계약의 일부가 「근로기준법」에서 정하는 바에 따른다.
The part and some of the labor contract for employment in domestic help and nursing can be freely decided through the agreement between an employer and an employee.

년 월 일
(Y/M/D) (MM/DD)

사용자: (서명 또는 인)
Employer: (signature)

근로자: (서명 또는 인)
Employee: (signature)

Chế độ cấp phép tuyển dụng

Chế độ cấp phép tuyển dụng là gì?

- Chế độ cấp phép tuyển dụng là chế độ cho phép các doanh nghiệp cần người lao động nước ngoài có thể tuyển dụng nhân lực người nước ngoài một cách hợp pháp khi được cấp giấy phép tuyển dụng từ chính phủ (Bộ tuyển dụng lao động)

Thời gian lao động

- Người lao động nước ngoài có thể làm việc 3 năm kể từ ngày nhập cảnh.
- Trường hợp người sử dụng lao động có yêu cầu thì có thể tái tuyển dụng.
 - Tái tuyển dụng được hạn định trong 1 lần và thời gian hoạt động làm việc có thể gia hạn trong phạm vi 1 năm 10 tháng.

Thay đổi nơi làm việc

- Người lao động nước ngoài về nguyên tắc không được phép thay đổi nơi làm việc. Nhưng trường hợp có lý do nhất định thì được phép thay đổi nơi làm việc.



Tìm hiểu thêm

Lý do thay đổi nơi làm việc

- Trường hợp người sử dụng lao động với lý do chính đáng hủy hợp đồng lao động khi vẫn còn hạn hoặc từ chối gia hạn khi hợp đồng đã hết.
- Trường hợp người sử dụng lao động vi phạm điều kiện lao động hoặc có đối xử không chính đáng.
- Nơi làm việc nghỉ hoạt động • ngưng hoạt động • phá sản



- Số lần thay đổi nơi làm việc tối đa 3 lần trong thời gian làm việc 3 năm đầu tiên. Trường hợp tái tuyển dụng thì có thể thay đổi 2 lần trong thời gian làm việc 1 năm 10 tháng.
 - tuy nhiên, số lần được chuyển nơi làm việc không bao gồm số lần trong trường hợp có lý do ở mục ②, ③

Thời gian làm việc và nghỉ ngơi

Thời gian làm việc

- Thời gian lao động pháp luật quy định là 1 ngày 8 tiếng, 1 tuần 40 tiếng.
 - Trường hợp giữa các đương sự có thỏa thuận kéo dài thời gian lao động thì có thể làm tối đa 1 tuần 52 tiếng.
- Thời gian nghỉ được tính là nếu làm việc 4 tiếng được nghỉ trên 30 phút, làm việc 8 tiếng được nghỉ trên 1 tiếng.

Ngày nghỉ

- Ngày nghỉ có lương là ngày nghỉ không làm việc mà vẫn có lương.
 - Ngày nghỉ tuần là ngày mà trong một tuần được nghỉ 1 ngày mà vẫn có lương. Thông thường ngày chủ nhật tuy nhiên tùy theo thỏa thuận giữa người sử dụng lao động và người lao động mà có thể chọn ngày khác.
 - Ngày quốc tế Lao động mừng 1 tháng 5 hàng năm là ngày nghỉ có lương.

Nghỉ phép

- Ngày nghỉ phép có lương hàng năm là trong 1 năm được nghỉ khoảng từ 15~25 ngày nhưng vẫn có lương.
 - Người lao động có thời gian làm việc dưới 1 năm hoặc người lao động đi làm dưới 80% trong vòng 1 năm, chuyên cần 1 tháng chỉ có thể nhận được 1 ngày nghỉ có lương.
 - Với người lao động đi làm đủ từ 80% trở lên trong 1 năm thì phải cho một năm được nghỉ phép 15 ngày có lương. Sau đó thì cứ mỗi 2 năm sẽ tăng thêm 1 ngày và số ngày nghỉ có thể lên đến 25 ngày.



Nghỉ phép sinh lý

- Lao động nữ giới có thể yêu cầu nghỉ sinh lý 1 tháng 1 ngày (nghỉ không lương).

Bảo hộ thai phụ và sản phụ

- Nếu thai sản phụ có yêu cầu thì phải đổi cho sang loại lao động nhẹ nhàng.
- Đúng nguyên tắc cấm thai sản phụ làm việc ngoài thời gian quy định, làm đêm (22 giờ-06 giờ) và làm vào ngày nghỉ.
- Trong vòng 12 tuần sau khi mang thai hoặc sau 36 tuần thì có thể đăng ký giảm thời gian làm việc 2 tiếng một ngày. (nhưng trường hợp một ngày chỉ làm việc dưới 8 tiếng thì có thể xin rút ngắn thời gian làm việc xuống còn 6 tiếng)

Nghỉ phép trước và sau khi sinh

- Phải cấp cho nữ giới đang mang thai nghỉ sinh sản 90 ngày nghỉ trước và sau khi sinh(nếu một lần mang thai song sinh trở lên thì được nghỉ 120 ngày).

Nghỉ nuôi con (người lao động nam nữ)

- Có thể đăng ký nghỉ phép để nuôi con khi con dưới 8 tuổi hoặc con đang học dưới năm thứ 2 tiểu học.
- Thời gian nghỉ nuôi con là 1 bé được trong 1 năm.



Việc chậm thanh toán tiền lương (Khi không nhận được lương)

Tiền lương là gì?

- Tiền lương là thù lao bằng sức lao động mà người lao động nhận được từ người sử dụng lao động.(ví dụ: lương tháng, lương tuần, lương ngày...)
- Lương tối thiểu : 1 tiếng là 8,590 won (tiêu chuẩn năm 2020)

Thời hạn yêu cầu đối với việc bị chậm thanh toán tiền lương

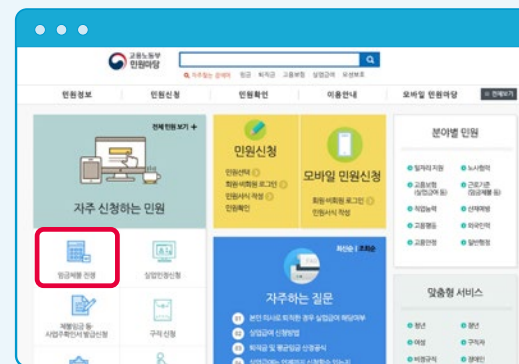
- Trường hợp không nhận được lương thì chỉ có thể yêu cầu trong thời hạn trước khi kết thúc thời hạn 3 năm.

Phương pháp khai báo việc bị chậm thanh toán tiền lương

Nộp bản tường trình về Bộ tuyển dụng lao động (☎1350)



Khai báo ở mục dân sự trên trang web của Bộ tuyển dụng lao động (<https://minwon.moel.go.kr/>) hoặc đến trực tiếp phòng hỗ trợ khách hàng của Sở tuyển dụng lao động thuộc thẩm quyền theo địa chỉ nơi làm việc.



Bảo hiểm bồi thường tai nạn công nghiệp (Bị tai nạn khi làm việc)

✍ Bảo hiểm bồi thường tai nạn công nghiệp là gì ?

- Bảo hiểm bồi thường tai nạn công nghiệp là chế độ bảo hiểm xã hội để bồi thường cho người lao động khi đang làm việc mà bị các thiệt hại như bị thương, bệnh nặng, tử vong.

-Các loại Bảo hiểm bồi thường tai nạn công nghiệp: lương trợ cấp dưỡng bệnh(viện phí như phí điều trị, phí xét nghiệm), lương tạm nghỉ, lương trợ cấp thương tật, lương bồi thường thương tật, lương trợ cấp chăm sóc người bệnh, lương trợ cấp cho gia quyến, phí tang lễ, lương trợ cấp phục hồi làm việc.

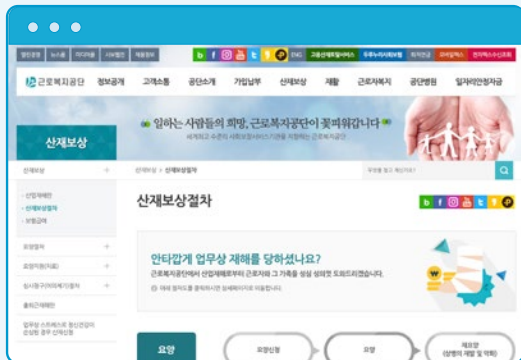


✍ Phương pháp đăng ký bảo hiểm bồi thường tai nạn công nghiệp

Đăng ký ở công đoàn phúc lợi lao động (☎1588-0075)



Đăng ký online: đăng nhập vào trang web của công đoàn phúc lợi lao động (www.kcomwel.or.kr) → bồi thường tai nạn công nghiệp → trình tự bồi thường tai nạn công nghiệp → vào phần đăng ký bồi thường tai nạn công nghiệp



Cơ quan có thể nhận hỗ trợ

📌 Bộ tuyển dụng lao động (☎1350, www.moel.go.kr)

- Yêu cầu nhận lương bị thanh toán chậm (tường trình), yêu cầu xử phạt người sử dụng lao động (khởi tố)
- Thời gian sử dụng : ngày thường 09:00~18:00 tư vấn điện thoại

📌 Công đoàn phúc lợi lao động (☎1588-0075, www.kcomwel.or.kr)

- Trường hợp bị tan nạn khi làm việc đăng ký bồi thường tai nạn công nghiệp ở công đoàn phúc lợi lao động
- Thời gian sử dụng : ngày thường 08:30~18:00 tư vấn điện thoại

📌 Trung tâm hỗ trợ người lao động nước ngoài Hàn quốc (☎1644-0644, http://k.migrantok.org)

- Tư vấn tiền lương bị trả chậm, thay đổi nơi làm việc, bồi thường tai nạn công nghiệp
- Hỗ trợ ngôn ngữ: 9 ngôn ngữ như Mông cổ, Pakistan, Srilanka, Thái lan, Việt nam, Uzibekistan, Myanma, Campuchia, Trung quốc....
- Thời gian sử dụng: Ngày thường 09:00~18:00 tư vấn điện thoại

📌 Tổng đài tư vấn tổng hợp cho người nước ngoài (☎1345)

- Cung cấp thông tin cuộc sống và dịch vụ tư vấn xuất nhập cảnh • lưu trú bằng tiếng mẹ đẻ cho người nước ngoài lưu trú trong nước
- Hỗ trợ ngôn ngữ: 20 ngôn ngữ như Hàn Quốc, Trung Quốc, Anh, Việt Nam, Thái Lan, Nhật Bản, Mông Cổ, Indonesia, Pháp, Bangladesh, Pakistan, Nga, Nepal, Campuchia, Myanmar, Đức, Tây Ban Nha, Philippines, Ả Rập, Sri Lanka
- Thời gian sử dụng : ngày thường 09:00~22:00(nhưng, 18:00~22:00 tư vấn bằng tiếng Hàn, Anh, Trung quốc)

📌 Công đoàn trợ giúp pháp lý Đại hàn (☎132, www.klac.or.kr)

- Ví dụ như tư vấn trợ giúp pháp luật, xác nhận mẫu văn bản luật • tình huống tư vấn, đăng ký tư vấn cyber, đặt tư vấn gặp mặt trực tiếp
- Thời gian sử dụng : Ngày thường 09:00~11:50, 13giờ~17giờ 50phút tư vấn điện thoại